|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG CÔNG TY VIGLACERA**CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TIÊN SƠN**SỐ: 69/VIT-HĐQT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**Bắc Ninh, ngày 29 tháng 10 năm 2013. |

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TIÊN SƠN**

**(Phiên họp thường kỳ về việc thông qua kết quả hoạt động sản xuất**

**kinh doanh Quý 3/2013 và kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý 4/2013)**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn ban hành ngày 30/10/2007, sửa đổi bổ sung ngày 19/3/2010,

Căn cứ Tờ trình số 2036/VIT-TCKT ngày 24/10/2013 của Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn về việc thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý 3 và Kế hoạch quý 4/2013,

Hôm nay, ngày 29 tháng 10 năm 2013 tại Trụ sở Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn, Khu công nghiệp Tiên Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh, Hội đồng Quản trị Công ty tiến hành phiên họp thường kỳ thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 3 và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh Quý 4/2013. Sau khi nghe ông Quách Hữu Thuận - Ủy viên Hội đồng quản trị-Giám đốc Công ty báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 3, lũy kế 9 tháng đầu năm và kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý 4 năm 2013, Hội đồng Quản trị thảo luận và nhất trí:

**QUYẾT NGHỊ**

**1.Thông qua các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh quý 3 năm 2013:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **ĐVT** | **Kế hoạch** **quý 3** | **Thực hiện** **quý 3** | **Lũy kế TH 9 tháng** | **So sánh TH/KHQ2(%)** |
| Giá trị tổng sản lượng | Tr.đ | 157.600 | 158.026 | 385.116 | 100,3 |
| Doanh thu thuần | Tr.đ | 160.136 | 166.016 | 398.196 | 103,6 |
| Lợi nhuận trước thuế | Tr.đ | 7.885 | 6.939 | 7.575 | 88 |
| Chỉ tiêu khấu hao TSCĐ, KH SCL | Tr.đ | 6.990 | 7.219 | 22.573 | 103,3 |
| Chỉ tiêu thu nhập bình quân | Tr.đ/ng/th | 6,0 | 6.0 | 5.9 | 100 |

**Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh quý 3/2013:**

* 1. **Về sản xuất:**

- Sản lượng sản xuất được 1.179.413 m2 đạt 101% so với kế hoạch;

- Chất lượng: tỷ lệ sản phẩm A1 toàn Công ty là 90,1%, trong đó Nhà máy Viglacera Tiên Sơn là 89 %, Nhà máy Viglacera Thái Bình là 92,3%;

- Hao hụt công đoạn sản xuất quý 3 là 5,0 %. Trong đó Nhà máy Viglacera Tiên sơn là 5,5 %, Nhà máy Viglacera Thái Bình là 4,5%.

* 1. **Về Kinh doanh:**

- Doanh thu vượt 6 tỷ tương ứng vượt 3,6% so với kế hoạch đề ra;

- Công ty đã phối hợp tốt với Công ty Kinh doanh và Công ty Thương mại trong công tác thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm.

* 1. **Về Tài chính:**

- Doanh thu quý 3 đạt 166.016 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đạt 398.196 triệu đồng;

- Chỉ tiêu lợi nhuận: quý 3 đạt 6.939 triệu đồng, tăng 1.872 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2012. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2013, lợi nhuận đạt 7.575 triệu đồng.

**2. Định hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý 4 năm 2013:**

Hội đồng quản trị giao cho Ban điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4/2013 với những chỉ tiêu chính như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **ĐVT** | **KH cả năm 2013** | **Thực hiện 9 tháng** | **Kế hoạch quý 3** |
| **Tháng 10** | **Tháng 11** | **Tháng 12** | **Cộng** |
| Giá trị sản xuất kinh doanh | Tr.đ | 531.236 | 385.116 | 48.300 | 37.520 | 60.300 | 146.120 |
| Doanh thu | Tr.đ | 564.196 | 398.196 | 48.000 | 55.000 | 63.000 | 166.000 |
| Lợi nhuận trước thuế | Tr.đ | 14.875 | 7.575 | 1.700 | 1.400 | 4.200 | 7.300 |
| Chỉ tiêu khấu hao TSCĐ  | Tr.đ | 29.563 | 22.573 | 2.330 | 2.330 | 2.330 | 6.990 |
| Chỉ tiêu thu nhập bình quân | Tr.đ/ng/th | 6,1 | 6,0 | 6,2 | 6,2 | 6,2 | 6,2 |

**Biện pháp thực hiện:**

**2.1. Về sản xuất và chất lượng sản phẩm:**

**- Về sản xuất:**

**+** Tại Nhà máy Viglacera Tiên Sơn: Dừng lò số 1 từ 15 đến 30/11/2013 và lò số 3 từ 15 đến 22/11/2013 để thực hiện kết nối lò theo dự án đầu tư chiều sâu;

+ Nhà máy Viglacera Thái Bình: Phát huy 100% công suất

**- Về chất lượng sản phẩm:**

+ Nhà máy Tiên Sơn: Tỷ lệ A1/(A1+A2): >90%

+ Nhà máy Thái Bình: Tỷ lệ A1/(A1+A2): >90%

+ Tỷ lệ thu hồi cả hai Nhà máy: phấn đấu đạt 96%

+ Tiếp tục thực hiện Kế hoạch kiểm soát và nâng cao chất lượng sản phẩm đảm bảo các sản phẩm sản xuất năm quý 4/2013 đạt Tiêu chuẩn nội bộ TCCS GRA 03:2013 do Tổng công ty Viglacera ban hành.

+ Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm, chỉ đưa những sản phẩm đủ tiêu chuẩn chất lượng đã công bố ra thị trường.

+ Ổn định và duy trì chất lượng sản phẩm của cả hai Nhà máy ở top đầu các đơn vị sản xuất gạch granite tại Việt Nam.

**2.2. Kiểm soát và tiết giảm chi phí:**

- Kiểm soát chặt chẽ giá, chất lượng và quá trình nhập xuất vật tư, nhập xuất sản phẩm.

- Ban hành lại quy trình nghiệm thu vật tư, nguyên nhiên vật liệu;

- Bám sát mục tiêu tiết giảm chi phí quản lý 5% so với thực hiện năm 2012.

- Thực hiện tiết giảm chi phí tài chính 10% so với thực hiện năm 2012.

- Thực hiện việc khoán chi phí sản xuất tới các bộ phận, rà soát hàng tuần, tháng, quý nhằm đảm bảo chỉ tiêu sản lượng, chất lượng, thu hồi.

**2.3 Phối hợp công tác kinh doanh:**

+ Phối hợp chặt chẽ với Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera (đơn vị phân phối sản phẩm độc quyền tại thị trường Miền Bắc, Miền Trung) và Công ty Cổ phần Thương Mại Viglacera (đơn vị phân phối sản phẩm độc quyền tại Miền Nam);

+ Phối hợp lập kế hoạch sản xuất, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng tháng với hai đơn vị;

+ Đưa hai mẫu sản phẩm mới ra thị trường trong tháng 10/2013, triển khai chương trình khuyến mại đối với những mẫu sản phẩm mới nhằm thúc đẩy công tác bán hàng;

+ Lập phương án bán hàng tồn kho chi tiết theo gói, trình HĐQT duyệt đối với từng gói về giá bán và các giải pháp kèm theo trước khi triển khai thực hiện;

+ Phối hợp công tác thu hồi công nợ: Thu dứt điểm công nợ bán hàng trong từng tuần, bám sát mục tiêu giảm nợ theo từng tháng.

**2.4. Đầu tư, cải tạo:**

- Gói số 1: Đầu tư xây dựng 03 bể hồ dung tích 1.000 m3: Giao cho Nhà thầu là Công ty Cổ phần Cơ khí xây dựng Viglacera và chủ đầu tư là Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn bám sát tiến độ cụ thể như sau:

 + Đưa Bể hồ số 3 vào vận hành trong tháng 10/2013

 + Đưa bể hồ số 1 và số 2 vào vận hành vào đầu tháng 11/2013

- Gói số 2: Đầu tư hệ thống xe dải liệu và gói số 4: Đầu tư hầm sấy và ghép 2 lò nung: Phối hợp với Nhà thầu lắp đặt và chính thức đưa vào vận hành trong tháng 11/2013.

- Phối hợp với Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera và Công ty Cổ phần Thương mại Viglacera lập phương án sản xuất sản phẩm mới sau đầu tư trong tháng 10/2013.

- Gói số 3: Thực hiện lắp đặt thiết bị trong quý 4/2013.

- Giao cho Giám đốc Công ty chủ trì:

+ Tháo dỡ tài sản không cần dùng để giải phóng mặt bằng phục vụ công tác đầu tư;

+ Lập bảng kê những vật tư có thể sử dụng sau này khi tháo dỡ, đánh giá lại giá trị để nhập kho đưa vào sử dụng khi cần;

+ Điều chuyển các modul lò nung xuống Nhà máy Viglacera Thái Bình quản lý phục vụ cho công tác đầu tư sau này;

+ Thực hiện thanh lý, nhượng bán những tài sản không cần dùng nhằm giải phóng mặt bằng, thu hồi vốn.

**2.5. Công tác khác:**

+ Giao cho Ban điều hành triển khai ký giao khoán từng chỉ tiêu đối với từng Nhà máy, từng phòng ban, bộ phận, công đoạn;

+ Tổ chức đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban điều hành trước ngày 5 hàng tháng;

+ Tiếp tục cơ cấu lại bộ máy tổ chức, tinh giảm lao động nhằm nâng cao năng suất lao động, tối đa hiệu quả sản xuất kinh doanh;

+ Tiếp tục duy trì, phát huy vai trò của Công đoàn, Ban thanh tra nhân nhân trong kiểm soát hoạt động SXKD.

|  |  |
| --- | --- |
| **CÁC THÀNH VIÊN:** **Ông Đinh Quang Huy:****Ông Nguyễn Trí Dũng:****Ông Quách Hữu Thuận:****Ông Nguyễn Duy Trúc:** | **CHỦ TỊCH HĐQT****Nguyễn Minh Tuấn** |

***Nơi nhận:***

- UV HĐQT; TV BKS;

- UBCK; Sở GD CK Hà Nội;

- Tổng Công ty Viglacera;

- Các Phòng, Ban, NM;

- Lưu HĐQT, VP.